

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1601/2018/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Nh**, sinh năm 1977

Bị đơn: Anh **Đinh Văn H**, sinh năm 1971

Cùng địa chỉ: **Tổ 26, ấp V, xã Ph**, Tp B, T. Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Phạm Thị Nh**, sinh năm 1977 và anh **Đinh Văn H**, sinh năm 1971.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Giao con chung cháu **Đinh Ngọc T**, sinh ngày 12/8/2005 cho chị **Phạm Thị Nh** được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, tạm thời anh **H** không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với cháu **Đinh Quốc H**, sinh năm 1999 hiện nay đã thành niên, đủ khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì không trực tiếp nuôi con nên anh **Đinh Văn H** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

-Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

-Về án phí HNGĐ: Chị **Phạm Thị Nh** tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số **007887** ngày 28/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả cho chị Nh số tiền 150.000đ chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND TP B;
- UBND X. Ph;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phú